

Bản án số: 87/2026/HSST
Ngày: 28/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Xuân Hà.

Các Hội thẩm dân nhân:

1. Ông Lê Văn Bắc.
2. Bà Lê Thị Hồng Vinh.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Quân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 7 – Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/01/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2025/TLST-HS ngày 31/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2026/QĐ-TA ngày 14/01/2026 đối với bị cáo:

Lường Văn P, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Bản P A, xã N L, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lường Văn Hao, sinh năm 1953 (đã chết); con bà Lò Thị Lả, sinh năm 1957; Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ là Lường Thị Thiệp, sinh năm 1987; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014.

- Tiền án: 01 tiền án.

Tại Bản án số 176/2023/HSST ngày 25/8/2023 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt P 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS (P chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 01/9/2024).

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Từ Sơn - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Bắc Ninh

(có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Anh Phạm V H, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn T M, xã N L, tỉnh Thanh Hóa(xin vắng mặt).

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Đ N, sinh năm 1978; Trú tại: Thôn Đ C, xã Y P, tỉnh Bắc Ninh(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/10/2025: Lường Văn P, sinh năm 1984, HKTT: Bản P A, xã N L, tỉnh Sơn La đi bộ một mình tại đoạn đường làng thuộc địa phận thôn Ngô Xá, xã Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi đến quán Bì a Ken Club do anh Nguyễn Văn Nhất, sinh năm 1991, HKTT: Thôn Ngô Xá, xã Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh làm chủ, P quan sát thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen, xám, biển kiểm soát 36B2 – 241.85 của anh Phạm V H, sinh năm 1984, HKTT: Thôn T M, xã N L, tỉnh Thanh Hóađứng ở vỉa hè trước cửa quán, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa, xung quanh không có người trông coi nên P nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên để bán lấy tiền ăn tiêu. Phòng tiến lại gần dắt chiếc xe mô tô xuống dưới lòng đường, dùng tay vặn mở chìa khóa rồi nổ máy phóng đi. P điều khiển xe đi đến một số cửa hàng mua bán xe mô tô cũ ở khu vực Khu công nghiệp Yên Phong để cầm cố nhưng không cầm cố được do xe không có giấy tờ. Khi đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Nguyễn Đ N, sinh năm 1978, HKTT: Thôn Đại Chu, xã Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, P nhờ anh Nam cầm cố nhưng anh Nam không đồng ý do cửa hàng chỉ mua bán phế liệu. P thuyết phục anh Nam cho P vay ít tiền và P để lại chiếc xe mô tô làm tin, hứa tối cùng ngày sẽ mang tiền đến trả rồi lấy xe. P nói với anh Nam chiếc xe trên là của P nhưng P không mang theo giấy đăng ký xe. Do trước đây P đã từng đến bán phế liệu nên anh Nam đồng ý nhận xe làm tin và cho P vay số tiền 700.000 đồng. P cầm tiền rồi đi bộ ra về. Số tiền này P đã tiêu xài cá nhân hết. Cùng ngày, sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, anh Phạm V H đã có đơn trình báo đến Công an xã Yên Phong. Ngày 26/10/2025, nhận thức được hành vi của bản thân, P đã đến Công an xã Yên Phong đầu thú, khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen xám, biển kiểm soát 36B2-241.85, số máy: 52E5090995, số khung: CY653895 đã qua sử dụng cùng đăng ký xe mô tô, 01 Giấy phép lái xe số AF 596470, 01 Căn cước công dân số 038084007728 ngày 22/9/2021, 01 Căn cước công dân số 038084007728 ngày 09/5/2017 đều mang tên Phạm V H bên trong cốp xe mô tô do anh Nguyễn Đ N tự nguyện giao nộp.

- 01 USB chứa đoạn video trích xuất từ camera an ninh tại quán Bì a Ken ghi lại hình ảnh P trộm cắp xe mô tô do anh Nguyễn Văn Nhất tự nguyện giao nộp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐDGTS ngày 31/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh kết luận: “01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ, đen, xám, biển kiểm soát: 36B2-241.85, số máy 52E5090995, số khung: CY653895 (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc ngày 25/10/2025 là **5.000.000 đồng**”.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ, đen, xám, biển kiểm soát 36B2-241.85 cùng đăng ký xe mô tô, Giấy phép lái xe và Căn cước công dân qua điều tra xác định là tài sản và giấy tờ của anh Phạm V H. Ngày 08/12/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh đã trả lại xe và giấy tờ cho anh Hà là phù hợp.

- Đối với 01 USB chứa đoạn video trích xuất từ camera an ninh là vật chứng cần lưu trong hồ sơ vụ án.

*** Về bồi thường dân sự:**

Anh Phạm V H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự. Anh Nguyễn Đ N không có yêu cầu P trả lại số tiền đã vay.

Tại Cơ quan điều tra, Lường Văn P đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 78/CT-VKSKV7 ngày 31/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Bắc Ninh đã truy tố bị cáo: Lường Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lường Văn P khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, bị cáo có thực hiện những hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại là anh Phạm V H trình bày: Ngày 25/10/2025 anh đã bị Lường Văn P, sinh năm 1984; trú tại: Bản P A, xã N L, tỉnh Sơn La trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen, xám biển kiểm soát 36B2 – 241.85 trị giá 5.000.000đ và 01 Giấy phép lái xe cùng 02 Căn cước công dân để trong Cốp xe mô tô. Sau khi sự việc xảy ra đến nay anh đã được nhận lại chiếc xe mô tô bị trộm cắp và 01 Giấy phép lái xe cùng 02 Căn cước công dân này. Do vậy về trách nhiệm dân sự anh không yêu cầu bị cáo P phải bồi thường gì thêm cho anh nữa. Về trách nhiệm hình sự, anh đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P.

- Quá trình điều tra, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đ N trình bày:

Khoảng 14 giờ ngày 25/10/2025, Lường Văn P, sinh năm 1984 ; trú tại: Bản P A, xã N L, tỉnh Sơn La đã đến nhà anh và đặt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen, xám biển kiểm soát 36B2 – 241.85 để làm tin tại nhà anh để hỏi vay anh số tiền 700.000đ. Khi P đặt xe tại nhà anh thì không nói là tài sản trộm cắp

mà có được, sau này khi anh biết chiếc xe này là tài sản do P trộm cắp mà có thì anh đã giao nộp cho Cơ quan Công an. Đến nay đối với số tiền mà P đặt chiếc xe mô tô trên ở nhà anh để hỏi vay anh là 700.000đ thì anh xác định số tiền này không lớn, không đáng kể nên anh không yêu cầu P phải trả lại cho anh.

Đại diện VKSND khu vực 7 - Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố theo bản Cáo trạng số 78/CT-VKSKV7 ngày 31/12/2025. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Lương Văn P từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2025. Miễn phạt bổ sung phạt cho bị cáo P.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Không xem xét giải quyết.

* *Về vật chứng*: Không xem xét giải quyết.

Bị cáo P không tham gia tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, tang vật thu hồi được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/10/2025, tại trước cửa quán bia Ken Club ở thôn Ngô Xá, xã Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Lương Văn P có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen xám, biển kiểm soát: 36B2-241.85 của anh Phạm V H trị giá 5.000.000 đồng. Tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại.

Do vậy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Lương Văn P về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo P là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu riêng về tài

sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người có tài sản, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội vào ban ngày, ở nơi có dân cư đông đúc, điều đó thể hiện sự liều lĩnh, manh động, coi thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi lợi dụng sự sơ hở của người có tài sản để chiếm đoạt tài sản. Do không kiểm chế được lòng tham của bản thân nên đã đi vào con đường phạm tội. HĐXX thấy cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, sau khi biết hành vi của mình bị phát hiện, bị cáo đã đầu thú; bị hại là anh Phạm V H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung Ngân sách Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên cần miễn phạt bổ sung cho bị cáo P là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại là anh Phạm V H đã được nhận lại tài sản bị P trộm cắp, anh Hà không yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết là phù hợp.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đ N đồng ý cho bị cáo P đặt chiếc xe trộm cắp được BKS 36B2-241.85 ở nhà anh Nam để làm tin để vay số tiền 700.000đ. Nay anh Nam xác định số tiền này không lớn và không yêu cầu bị cáo P phải trả lại anh Nam, do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Không xem xét giải quyết.

[7] Liên quan trong vụ án có: Anh Nguyễn Đ N là người nhận giữ chiếc xe P trộm cắp để làm tin và cho P vay tiền. Tuy nhiên anh Nam không biết chiếc xe mô tô trên là tài sản do P phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh không xem xét xử lý mà chỉ nhắc nhở là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lường Văn P** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Lương Văn P 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2025. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo P.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo Lương Văn P 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Không xem xét giải quyết.

* *Về vật chứng*: Không xem xét giải quyết.

* *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Văn P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án ./..

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT CA tỉnh Bắc Ninh;
- CQTHAHS CA tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND KV7 - Bắc Ninh;
- Phân trại tạm giam Từ Sơn;
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng THADS KV7 - Bắc Ninh.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Xuân Hà

